



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
NHÓM TƯ VẤN QUẢN LÝ TÀI
NGUYÊN RỪNG VÀ MÔI TRƯỜNG -
FREM

SỔ TAY NHẬN BIẾT
CÁC LOÀI CÂY GỖ THƯỜNG GẶP
KIỂU RỪNG KHÔ THỪA CÂY HỌ DẦU (RỪNG KHỘP)
Ở TÂY NGUYÊN



MỞ ĐẦU

Sổ tay xác định nhanh loài thực vật trong các hệ sinh thái rừng, vùng sinh thái với mục đích hỗ trợ cho nhân viên lâm nghiệp hiện trường, giảng viên, nhà nghiên cứu, sinh viên, học sinh và những người quan tâm có thể tra cứu, xác định nhanh loài thực vật trong rừng.

Với mục đích đó, sổ tay này được xây dựng và sử dụng theo nguyên tắc:

- Tra cứu nhanh loài thực vật cho từng kiểu rừng, vùng sinh thái. Do vậy sổ tay được lập riêng cho từng đối tượng; mỗi kiểu rừng và vùng sinh thái có một sổ riêng; khi vào khu rừng nào, địa phương nào cụ thể thì chọn sổ thích hợp để giới hạn số loài cần định danh.
- Việc mô tả sinh thái, hình thái loài chỉ lựa chọn những đặc điểm có thể nhận biết ngay trong rừng, không chép lại các sách phân loại thực vật.
- Xác định loài nhanh thông qua hình thái cây bằng các hình ảnh chỉ thị rõ ràng và có thể nhận biết, thấy được ngay trong rừng như lá, cành, hoa, quả, vỏ, bạnh cây, nhựa, giác gỗ,
- Xác định nhanh thông qua đặc điểm nhận dạng đặc biệt riêng có của loài đó như: cành mọc ngang, vỏ có nhựa mủ đỏ, giác vàng ...
- Loài được sắp xếp theo thứ tự A, B, C theo tên phổ thông của loài đó
- Ngoài ra một số loài đặc biệt có thể có thêm thông tin về công dụng, đặc điểm gỗ, sinh thái, mức quý hiếm, nguy cơ tuyệt chủng ...

Sổ tay là tài liệu mở, thường xuyên được cập nhật bởi tất cả thành viên tham gia, do vậy mỗi thành viên trong quá trình nghiên cứu trong rừng có thể thu thập hình ảnh, thông tin để cập nhật; được in màu để làm việc trong rừng và upload và cập nhật trên web site: <http://www.socialforestry.org.vn>

Trưởng nhóm tư vấn

PGS.TS. Bảo Huy

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI XÂY DỰNG SỔ TAY

Stt	Họ và tên	Học vị học hàm	Trách nhiệm
1	Bảo Huy	PGS.TS.	Chủ biên Xây dựng cấu trúc sổ tay, khóa tra
2	Nguyễn Đức Định	Th.S.	Thu thập hình ảnh, dữ liệu, thông tin và định danh thực vật, xây dựng các khóa tra
3	Nguyễn Thế Hiển	KS.	Thu thập hình ảnh, mẫu vật, dữ liệu trên hiện trường và tập hợp thành sổ tay, khóa tra
4	Các thành viên FREM, sinh viên		Tham gia thu thập hình ảnh, mẫu vật

DANH MỤC CÁC LOÀI THEO TÊN TIẾNG VIỆT

1. BẢNG LĂNG CÒI.....	6
2. BẦU NÂU	8
3. BÌNH LINH.....	10
4. BỒ KẾT	12
5. BỒ KẾT RỪNG.....	14
6. BỒI LỜI NHỐT	16
7. BÚA.....	18
8. CÀ CHÍT.....	20
9. CÀ GIAM CHUỒN	22
10. CẮM.....	24
11. CẮM LAI BÀ RỊA	26
12. CẮM LAI ĐEN.....	28
13. CẮM LIÊN	30
14. CẮM XE	32
15. CHÂY XIÊM, MÀ CA.....	34
16. CHÈO RĂNG	36
17. CHIÊU LIÊU ĐEN	38
18. CHIÊU LIÊU KHA TỬ	40
19. CHIÊU LIÊU NGHỆ	42
20. CHIÊU LIÊU NƯỚC.....	44
21. CHIÊU LIÊU ỎI.....	46
22. CỐC CHUỘT.....	48
23. CỐC RỪNG.....	50
24. CÔM.....	52
25. DÀNH DÀNH	54
26. DẦU ĐỒNG	56
27. DẦU LÔNG.....	58
28. DẦU TRÀ BENG.....	60
29. DỄ ANH	62
30. ĐẠT PHƯỚC.....	64
31. GÁO ĐỎ	66
32. GÁO KHÔNG CUÔNG	68
33. GÁO VÀNG	70

34. GIÁNG HƯƠNG	72
35. GÒN RỪNG	74
36. GIỀNG GIỀNG	76
37. GỖ MẬT	78
38. KIỀN KIỀN	80
39. KỠ NIA	82
40. MÀ CA LÁ LỚN	84
41. MÃ TIỀN QUẠ	86
42. ME RỪNG	88
43. MÓNG BÒ	90
44. NA LÁ RỘNG	92
45. NHÃN DÊ	94
46. NHÀU NHUỘM	96
47. NHỌC	98
48. QUẬU VÀNG	100
49. QUẠO XANH	102
50. RAU SẺNG, RAU NGÓT RỪNG	104
51. RÂM	106
52. SẦM	108
53. SẼN MỦ	110
54. SÓNG RẰN	112
55. SÒI KERI	114
56. SỎ 5 NHỤY	116
57. SỎ TRAI	118
58. SƠN BIÊN	120
59. SƠN HUYẾT	122
60. SỪNG	124
61. THÀNH NGẠNH LÔNG	126
62. THÀNH NGẠNH	128
63. THẦU TÁU LÔNG	130
64. THỊ MÂM	132
65. THẬU MẬT, THỔ MẬT	134
66. THỪNG MỰC LÔNG	136
67. TRÁM LÁ ĐỎ	138
68. TRÂM VỚI	140
69. VỎ DỤT	142

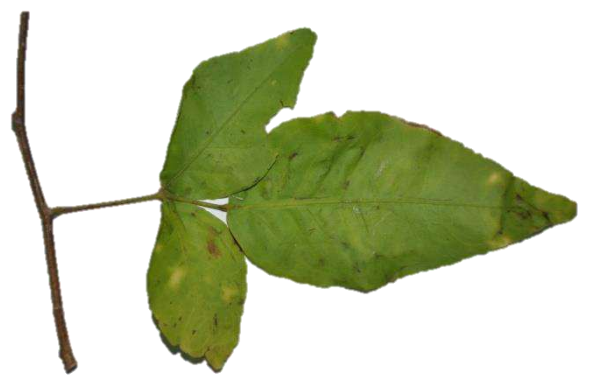
70. VÙNG, MỪNG	144
71. XOÀI.....	146
72. XOAN CHỊU HẠN.....	148

1. BẰNG LĂNG CÒI

Tên phổ thông loài: Bằng lăng còi Tên địa phương loài: Tên khoa học: <i>Lagerstroemia lecomtei</i> Gagnep. Họ: Lythraceae Bộ: Myrtales	
Hình ảnh nhận dạng loài	
Lá 	Cành 
Thân 	Vỏ, giác gỗ 

Hoa	Quả
	
Mô tả đặc điểm nhận dạng quan trọng của loài Cây gỗ nhỏ, vỏ bong mảnh, thịt vỏ hồng nhạt. Lá đơn mọc đối, nhẵn bóng. Hoa chùm hình chùy, màu hồng đến trắng hồng.	
Đặc điểm sinh học và sinh thái	Chịu được hoàn cảnh sống khắc nghiệt, nơi đá tảng, đất cát, khô nóng.
Đặc điểm hình thái	Cây gỗ nhỏ, cao 4-6m. Vỏ xám đen, bong mảnh. Lá đơn mọc đối, lá mặt trên màu xanh lục đậm bóng, mặt dưới nhạt, kích thước lá nhỏ khoảng 4-6x7-9cm và hơi tròn hay bầu. Chùm Hoa hình chùy mọc đầu cành, màu trắng hồng, mẫu 5-6,
Công dụng	Cây cho gỗ nhỏ, làm cây cảnh vì có Hoa đẹp
Phân cấp quý hiếm theo sách đỏ VN-2006	Không
Phân cấp theo nghị định 32/ 2006/ ND-CP	Không
Thuộc nhóm gỗ	Chưa phân loại
Tài liệu tra cứu	Trần Hợp, Tài Nguyên cây gỗ Việt Nam, tr. 482, Nxb Nông Nghiệp, 2002

2. BẦU NÂU

Tên phổ thông loài: Trái mắm, bầu nâu, Quách Tên địa phương loài: Tên khoa học: <i>Aegle marmelos</i> (L.) Corr. ex Roxb. Họ: Rutaceae Bộ: Rurales	
Hình ảnh nhận dạng loài	
Lá  	Cành  
Thân 	Vỏ, giác gỗ 
Quả	Quả chín